

Số: /KH-UBND

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới”

Thực hiện Nghị quyết số 04-NQ/TW ngày 01/4/2026 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV “Về tiếp tục tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong giai đoạn mới”; Kế hoạch số 03-KH/TW ngày 18/5/2026 của Bộ Chính trị về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ hai Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIV và Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; căn cứ Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực năm 2026 của UBND tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa đầy đủ, có trọng tâm các nhiệm vụ, giải pháp của Chương trình hành động số 27-CTr/TU ngày 15/6/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thuộc phạm vi chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước và thẩm quyền tổ chức thực hiện của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh; bảo đảm thống nhất, đồng bộ, khả thi, phù hợp chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; tăng cường kiểm soát quyền lực, kỷ luật, kỷ cương; xây dựng nền hành chính liêm chính, công khai, minh bạch, phục vụ Nhân dân và doanh nghiệp; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực từ sớm, từ xa, không để vi phạm nhỏ tích tụ thành sai phạm lớn.

- Tập trung xử lý các công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, có nguy cơ thất thoát, lãng phí; quản lý, khai thác hiệu quả đất đai, tài nguyên, khoáng sản, tài chính, ngân sách, tài sản công và các nguồn lực của nền kinh tế; nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, xử lý sau thanh tra, thu hồi tài sản và giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo của Nhân dân.

2. Yêu cầu

- Bám sát Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW, Chương trình hành động số 27-CTr/TU và các chỉ đạo có liên quan; cụ thể hóa những nhiệm vụ thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh và các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh.

- Mỗi nhiệm vụ phải xác định rõ nội dung, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời hạn và kết quả, sản phẩm đầu ra; bảo đảm không chồng chéo, không bỏ sót nhiệm vụ, không phát sinh thủ tục, chế độ báo cáo không cần thiết; gắn kết quả thực hiện với trách nhiệm người đứng đầu và đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Tổ chức thực hiện nghiêm túc, thường xuyên, thực chất, có kiểm tra, giám sát, đôn đốc; kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo thẩm quyền; bảo đảm công khai, minh bạch theo quy định, đồng thời giữ bí mật nhà nước, bí mật công tác, bảo vệ thông tin cá nhân.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến pháp luật và giáo dục liên chính

Tổ chức nghiên cứu, quán triệt, tuyên truyền và triển khai nghiêm túc Nghị quyết số 04-NQ/TW, Kế hoạch số 03-KH/TW, Chương trình hành động số 27-CTr/TU và Kế hoạch này trong phạm vi quản lý; kịp thời cập nhật, phổ biến các chủ trương, cơ chế, chính sách mới có liên quan, trọng tâm là các nội dung được Chương trình hành động số 27-CTr/TU xác định về xử lý vi phạm pháp luật về đất đai, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đối với dự án tồn đọng kéo dài và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

Đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; xây dựng văn hóa liên chính, thực hành tiết kiệm; nâng cao hiệu quả giáo dục liên chính, đạo đức cách mạng trong hệ thống giáo dục, phù hợp với từng cấp học, bậc học và điều kiện thực tiễn; phát huy vai trò của báo chí, truyền thông, Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội trong tuyên truyền, giám sát, phản biện xã hội.

Cơ quan chủ trì:

- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường theo chức năng, nhiệm vụ được giao, phạm vi quản lý;

- Sở Tư pháp chủ trì nội dung phổ biến, giáo dục pháp luật theo chức năng; Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì nội dung giáo dục liên chính trong cơ sở giáo dục;

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì nội dung thông tin, tuyên truyền thuộc phạm vi quản lý.

Cơ quan phối hợp: Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh và các cơ quan, đơn vị có liên quan; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp theo chức năng nhiệm vụ.

Thời hạn thực hiện: Xây dựng, hoàn thiện nội dung giáo dục liêm chính trong năm 2026 và thực hiện thường xuyên.

Kết quả, sản phẩm: Nội dung, tài liệu, kế hoạch hoặc chương trình tuyên truyền, phổ biến, giáo dục; hướng dẫn triển khai giáo dục liêm chính; kết quả thực hiện được tổng hợp, lồng ghép trong báo cáo theo quy định.

2. Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật

Các sở, ban, ngành và cơ quan có trách nhiệm rà soát văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách, quy chế, quy trình thuộc lĩnh vực quản lý hoặc do cơ quan mình tham mưu; kịp thời sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định sơ hở, bất cập, chồng chéo, không còn phù hợp. Tập trung các lĩnh vực dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực như đất đai, tài nguyên, khoáng sản, đầu tư, tài chính, ngân sách, tài sản công, đấu thầu, đấu giá, quy hoạch, xây dựng, tổ chức cán bộ, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và các lĩnh vực mới.

Kiểm soát chặt chẽ, chuẩn hóa quy trình xây dựng, ban hành văn bản; tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực hiện các quy định về kiểm soát quyền lực, phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực trong công tác xây dựng pháp luật; theo dõi, đánh giá hiệu quả thi hành pháp luật, kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý khó khăn, vướng mắc, bất cập phát sinh.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành theo chức năng, nhiệm vụ được giao, khẩn trương tổ chức thực hiện.

Cơ quan phối hợp: Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp kết quả rà soát theo quy định; các cơ quan, đơn vị có liên quan phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ.

Thời hạn thực hiện: Hoàn thành đợt rà soát tập trung trong quý III/2026; xử lý kết quả rà soát trong năm 2026 theo thẩm quyền và thường xuyên rà soát, cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp với thực tiễn.

Kết quả, sản phẩm: Báo cáo kết quả rà soát; danh mục văn bản, quy định, quy trình cần sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ; dự thảo văn bản hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý.

3. Kiểm soát quyền lực, thực hiện đồng bộ các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu

Thực hiện nghiêm công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát xung đột lợi ích; quy tắc ứng xử, đạo đức công vụ; chuyển đổi vị trí công tác; kê khai, công khai, kiểm soát tài sản, thu nhập; tự kiểm tra, kiểm tra nội bộ; xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng, lãng phí, tiêu cực theo quy định. Tăng cường kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ, xây dựng

pháp luật, quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công, trong hoạt động thanh tra, kiểm tra và vận hành chính quyền địa phương 02 cấp.

Tăng cường kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính; chủ động nhận diện, phòng ngừa và khắc phục tình trạng né tránh, đùn đẩy, sợ trách nhiệm, gây phiền hà, sách nhiễu; xây dựng môi trường hành chính liêm chính; thực hiện các chủ trương, cơ chế khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung theo quy định và thẩm quyền.

Cơ quan chủ trì:

- Người đứng đầu các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các xã, phường đối với các biện pháp phòng ngừa trong phạm vi quản lý;

- Thanh tra tỉnh chủ trì hướng dẫn, theo dõi các nội dung thuộc quản lý nhà nước về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền;

- Sở Nội vụ chủ trì nội dung kiểm tra công vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi vị trí công tác và kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ theo chức năng.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời hạn thực hiện: Thường xuyên; các kế hoạch kiểm tra, xác minh, chuyển đổi vị trí công tác và nhiệm vụ định kỳ thực hiện theo quy định hằng năm.

Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch và kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa; kế hoạch, kết quả kiểm tra công vụ; hồ sơ, kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo thẩm quyền; kiến nghị, giải pháp chấn chỉnh và xử lý trách nhiệm.

4. Xử lý công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài; quản lý, khai thác hiệu quả nhà, đất dôi dư và các nguồn lực của nền kinh tế

Tiếp tục rà soát, phân loại, xác định rõ nguyên nhân, trách nhiệm, thẩm quyền và xây dựng phương án, lộ trình xử lý cụ thể đối với từng công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng kéo dài, có nguy cơ thất thoát, lãng phí; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, xử lý dứt điểm theo thẩm quyền, phấn đấu kết thúc việc xử lý, tháo gỡ đối với các trường hợp đủ điều kiện trong năm 2026. Việc xử lý phải bảo đảm khách quan, toàn diện, đúng pháp luật, không hợp thức hóa vi phạm, đồng thời xem xét đầy đủ bối cảnh, nguyên nhân, hiệu quả kinh tế - xã hội và lợi ích hợp pháp của Nhà nước, người dân, doanh nghiệp.

Đẩy nhanh sắp xếp, xử lý, quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả cơ sở nhà, đất, tài sản công dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính; rà soát, đánh giá việc quản lý, khai thác, sử dụng các nguồn lực trên địa bàn tỉnh, nhất là đất đai, tài nguyên, khoáng sản, năng lượng, tài chính, tài sản công và các lĩnh vực mới, công nghệ mới; kịp thời phát hiện sơ hở, bất cập, nguy cơ thất thoát, lãng phí để có giải pháp quản lý, sử dụng hiệu quả, minh bạch.

Cơ quan chủ trì: Sở Tài chính chủ trì tổng hợp, tham mưu xử lý công trình, dự án theo chức năng quản lý đầu tư, tài chính, tài sản công và chủ trì xử lý nhà, đất, tài sản công dôi dư; Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì các nội dung về đất đai, dự án không đưa đất vào sử dụng, chậm đưa đất vào sử dụng, tài nguyên, môi trường, khoáng sản; các cơ quan quản lý chuyên ngành chủ trì xử lý nội dung thuộc lĩnh vực được giao.

Cơ quan phối hợp: Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm phối hợp cung cấp đầy đủ, kịp thời hồ sơ, tài liệu, số liệu và chịu trách nhiệm về nội dung thuộc phạm vi quản lý.

Thời hạn thực hiện: Hoàn thành việc rà soát, xây dựng phương án, lộ trình và đẩy nhanh xử lý trong năm 2026; hoàn thành việc xử lý, khai thác, sử dụng nhà, đất dôi dư theo yêu cầu của Chương trình hành động số 27-CTr/TU; thường xuyên cập nhật đối với nguồn lực, tài sản và dự án phát sinh.

Kết quả, sản phẩm: Danh mục phân loại; hồ sơ, báo cáo và phương án xử lý cụ thể đối với từng công trình, dự án; phương án sắp xếp, xử lý nhà, đất, tài sản công dôi dư; báo cáo rà soát nguồn lực và giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng hiệu quả, minh bạch.

5. Rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

Rà soát, sửa đổi, bổ sung theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền sửa đổi các quy định về tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức kinh tế - kỹ thuật, chế độ chi tiêu công không còn phù hợp, bảo đảm sát thực tiễn, hiệu quả, công khai, minh bạch. Mỗi cơ quan chuyên môn chịu trách nhiệm rà soát các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức thuộc lĩnh vực quản lý; Sở Tài chính tổng hợp các nội dung thuộc tài chính, ngân sách, tài sản công, chế độ chi tiêu công và phối hợp tổng hợp chung theo phân công.

Tổ chức thực hiện nghiêm chương trình, kế hoạch thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách, mua sắm, đầu tư công, tài sản công, hợp tác công tư, xã hội hóa dịch vụ công và các nguồn lực nhà nước; tăng cường kiểm tra, giám sát việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; đưa kết quả thực hiện vào đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu.

Cơ quan chủ trì: Các sở, ban, ngành theo lĩnh vực quản lý đối với nhiệm vụ rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức; Sở Tài chính chủ trì hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các nội dung thuộc tài chính, ngân sách, tài sản công.

Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời hạn thực hiện: Hoàn thành rà soát tập trung các tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức không còn phù hợp trong quý III/2026; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và rà soát, điều chỉnh thực hiện thường xuyên.

Kết quả, sản phẩm: Báo cáo UBND tỉnh kết quả rà soát; danh mục và đề xuất sửa đổi, bổ sung, thay thế; chương trình, kế hoạch và kết quả kiểm tra thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả đánh giá hằng năm.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, chuẩn hóa quy trình giải quyết công việc, phân cấp, ủy quyền gắn với kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực; công khai quy trình, thời hạn, chi phí; nâng cao chất lượng dịch vụ công trực tuyến, giảm tối đa việc người dân, doanh nghiệp phải tiếp xúc trực tiếp với cán bộ giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định.

Tăng cường kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu phục vụ quản lý, chỉ đạo, điều hành và công khai, minh bạch; thẩm định, kiểm tra việc tuân thủ pháp luật về đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước, phòng ngừa đầu tư trùng lặp, dàn trải, lãng phí. Thực hiện nghiêm việc thẩm định, có ý kiến về công nghệ đối với dự án đầu tư theo phân cấp; tăng cường quản lý, kiểm tra, đánh giá hiệu quả thực hiện và ứng dụng kết quả các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước, kịp thời xử lý theo thẩm quyền các nhiệm vụ kém hiệu quả, chậm tiến độ.

Cơ quan chủ trì: Sở Nội vụ chủ trì nhiệm vụ cải cách hành chính theo chức năng; Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì nhiệm vụ về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, thẩm định công nghệ và quản lý nhiệm vụ khoa học, công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh chủ trì, phối hợp các nội dung thuộc kiểm soát thủ tục hành chính, Cổng thông tin điện tử và phục vụ chỉ đạo, điều hành theo chức năng.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường; đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khu vực 7 và các cơ quan liên quan phối hợp đối với thanh toán không dùng tiền mặt theo chức năng.

Thời hạn thực hiện: Thường xuyên; các nhiệm vụ, dự án, kế hoạch chuyên ngành thực hiện theo tiến độ được cấp có thẩm quyền phê duyệt trong năm 2026 và các năm tiếp theo.

Kết quả, sản phẩm: Quy trình giải quyết công việc được chuẩn hóa, công khai; kết quả cải cách hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến; báo cáo/kết quả kết nối, chia sẻ dữ liệu; hồ sơ thẩm định, kiểm tra dự án công nghệ thông tin, chuyển đổi số và dự án đầu tư có nội dung công nghệ; kết quả kiểm tra, đánh giá nhiệm vụ khoa học và công nghệ.

7. Nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý sau thanh tra

Nâng cao chất lượng thanh tra, kiểm tra theo thẩm quyền; tập trung lĩnh vực, địa bàn, cơ quan, đơn vị dễ phát sinh tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, các vụ việc dư luận xã hội quan tâm; tăng cường thanh tra, kiểm tra trách nhiệm, kiểm tra nội bộ; bảo đảm không chồng chéo, trùng lặp, không làm cản trở hoạt động bình thường của cơ quan, tổ chức, cá nhân. Qua thanh tra, kiểm tra kịp thời phát hiện sơ hở, bất cập trong cơ chế, chính sách, quản lý để kiến nghị khắc phục; xử lý nghiêm vi phạm theo thẩm quyền.

Tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra; nâng cao hiệu quả thu hồi tiền, tài sản bị chiếm đoạt, thất thoát, lãng phí; kịp thời chuyển hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm đến cơ quan điều tra theo quy định. Thực hiện nghiêm tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chủ động nắm tình hình, giải quyết kịp thời kiến nghị, phản ánh, không để phát sinh điểm nóng do chậm trễ, thiếu trách nhiệm hoặc xử lý không đúng quy định. Hằng năm thống kê, tổng hợp và công khai theo quy định các sai phạm, vi phạm điển hình được phát hiện qua thanh tra để cảnh tỉnh, cảnh báo, răn đe, phòng ngừa tái diễn.

Cơ quan chủ trì: Thanh tra tỉnh chủ trì các nhiệm vụ thuộc quản lý nhà nước về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý sau thanh tra và tổng hợp sai phạm điển hình; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường chủ trì kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và tổ chức thực hiện kết luận, kiến nghị thuộc phạm vi quản lý, thẩm quyền.

Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, các cơ quan, đơn vị có liên quan; đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy và các cơ quan có liên quan phối hợp theo chức năng.

Thời hạn thực hiện: Thường xuyên; kế hoạch thanh tra, kiểm tra và nhiệm vụ thống kê, tổng hợp thực hiện hằng năm theo quy định.

Kết quả, sản phẩm: Kế hoạch, kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý; báo cáo theo dõi, đôn đốc, kiểm tra sau thanh tra; kết quả thu hồi tiền, tài sản; hồ sơ chuyển cơ quan điều tra; quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo và văn bản xử lý đơn; báo cáo/thông tin tổng hợp sai phạm điển hình được công khai theo quy định.

8. Tăng cường phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả giám định tư pháp, định giá tài sản và thu hồi tài sản

Tăng cường phối hợp, trao đổi thông tin giữa các cơ quan có chức năng trong phát hiện, xác minh, điều tra, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, lãng phí, tiêu cực; bảo đảm kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật, không có vùng cấm, không có ngoại lệ, đồng thời khách quan, toàn diện, xem xét đầy đủ

bồi cảnh, nguyên nhân và hiệu quả chính trị, kinh tế, xã hội để xử lý phù hợp. Kịp thời chuyển thông tin, hồ sơ vụ việc có dấu hiệu tội phạm; nâng cao chất lượng kiến nghị phòng ngừa sơ hở, bất cập trong quản lý nhà nước.

Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước và phối hợp trong công tác giám định tư pháp, định giá tài sản; rút ngắn thời gian thực hiện theo quy định, khắc phục chậm trễ ảnh hưởng tiến độ xử lý vụ việc, vụ án; thực hiện đồng bộ các biện pháp thu hồi, xử lý tài sản, vật chứng bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ việc, vụ án tham nhũng, kinh tế, lãng phí, tiêu cực.

Cơ quan chủ trì:

- Công an tỉnh chủ trì tiếp nhận, xác minh, điều tra, xử lý theo thẩm quyền tin báo, tố giác tội phạm, kiến nghị khởi tố và vụ việc có dấu hiệu tội phạm; Thanh tra tỉnh chủ trì phát hiện, chuyển hồ sơ qua hoạt động thanh tra theo quy định;

- Sở Tư pháp chủ trì nội dung quản lý nhà nước về giám định tư pháp theo chức năng;

- Sở Tài chính và các cơ quan chuyên ngành thực hiện nhiệm vụ liên quan đến định giá tài sản theo thẩm quyền.

Cơ quan phối hợp: Các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường và cơ quan, đơn vị có liên quan; đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh phối hợp theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

Thời hạn thực hiện: Thường xuyên, theo tiến độ xử lý từng vụ việc, vụ án và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Kết quả, sản phẩm: Hồ sơ, thông tin được trao đổi, chuyển giao đúng quy định; kết quả xử lý vụ việc, vụ án; kết luận giám định, kết quả định giá tài sản; kết quả thu hồi, xử lý tài sản, vật chứng; kiến nghị phòng ngừa sơ hở, bất cập trong quản lý nhà nước.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các xã, phường

Căn cứ Kế hoạch này và Phụ lục phân công nhiệm vụ kèm theo, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành, rà soát, cụ thể hóa hoặc lồng ghép đầy đủ nhiệm vụ được giao vào chương trình, kế hoạch công tác, kế hoạch phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực của cơ quan, đơn vị, địa phương; xác định rõ đầu mối thực hiện, tiến độ, kết quả đầu ra và trách nhiệm người đứng đầu. Đối với nhiệm vụ đã có chương trình, kế hoạch chuyên ngành thì tiếp tục tổ chức thực hiện, không ban hành thêm văn bản nếu không cần thiết.

Chủ động kiểm tra, giám sát, đánh giá tiến độ và chất lượng thực hiện; kịp thời xử lý theo thẩm quyền hoặc báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xem xét đối với nội dung khó khăn, vướng mắc, vượt thẩm quyền. Việc cung cấp, sử dụng, công khai thông tin phải tuân thủ quy định về bảo vệ bí mật nhà nước, bí mật công tác, thông tin cá nhân và dữ liệu nhạy cảm.

2. Trách nhiệm của cơ quan chủ trì và cơ quan phối hợp

Cơ quan chủ trì chịu trách nhiệm tổ chức triển khai nhiệm vụ được phân công; chủ động xây dựng phương án, lộ trình chi tiết khi cần thiết; đôn đốc cơ quan phối hợp; kiểm tra, đánh giá kết quả; chịu trách nhiệm về tiến độ, chất lượng và sản phẩm đầu ra. Cơ quan phối hợp có trách nhiệm cử đầu mối, tham gia đầy đủ, cung cấp kịp thời hồ sơ, tài liệu, số liệu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của nội dung thuộc chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền của mình.

Đối với nhiệm vụ có thời hạn cụ thể, sau khi hoàn thành, cơ quan chủ trì gửi kết quả về Thanh tra tỉnh để theo dõi, tổng hợp; không yêu cầu báo cáo riêng đối với nội dung đã được thể hiện đầy đủ trong báo cáo định kỳ hoặc hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo quy định.

3. Trách nhiệm của Thanh tra tỉnh: Là cơ quan đầu mối theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc việc triển khai Kế hoạch; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh đối với nhiệm vụ chậm tiến độ, khó khăn, vướng mắc hoặc vấn đề phát sinh cần chỉ đạo. Chủ trì rà soát, đề xuất điều chỉnh Phụ lục phân công nhiệm vụ khi có thay đổi về quy định pháp luật, chức năng, nhiệm vụ, tổ chức bộ máy hoặc yêu cầu chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

4. Chế độ thông tin, báo cáo: Kết quả thực hiện Kế hoạch được lồng ghép trong báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực cuối năm của các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh và UBND các xã, phường gửi Thanh tra tỉnh để tổng hợp vào báo cáo của UBND tỉnh; đồng thời thực hiện báo cáo đột xuất khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc phát sinh vụ việc phức tạp, nội dung vượt thẩm quyền. Việc sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch thực hiện theo chỉ đạo của UBND tỉnh và yêu cầu của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

5. Phối hợp với các cơ quan ngoài hệ thống UBND tỉnh: Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp tuyên truyền, vận động, giám sát, phản biện xã hội; chuyển phản ánh, kiến nghị, tố cáo của Nhân dân đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh, Thi hành án dân sự tỉnh và các cơ quan có liên quan phối hợp với Công an tỉnh, Thanh tra tỉnh và các cơ quan thuộc UBND tỉnh trong phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án, thu hồi tài sản, kiến nghị phòng ngừa sơ hở, bất cập trong quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

Yêu cầu Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; Chủ tịch UBND các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan nghiêm túc tổ chức thực hiện Kế hoạch này; trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh;
- Tòa án nhân dân tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh;
- Ngân hàng Nhà nước khu vực 7;
- Thi hành án dân sự tỉnh
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, TDNC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Hoài Anh

Phụ lục
PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CHI TIẾT THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời hạn
1	Quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết; phổ biến pháp luật, xây dựng văn hóa và giáo dục liêm chính.	Các sở, ban, ngành, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường. Sở Tư pháp (PBGDPL); Sở Giáo dục và Đào tạo (giáo dục liêm chính).	Thanh tra tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan liên quan; đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên phối hợp.	Tài liệu, kế hoạch tuyên truyền; nội dung, hướng dẫn giáo dục liêm chính; báo cáo kết quả.	Triển khai ngay; hoàn thiện nội dung giáo dục liêm chính trong năm 2026; thường xuyên.
2	Rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách, văn bản; chuẩn hóa quy trình và nâng cao hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật.	Các sở, ban, ngành và cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản theo lĩnh vực quản lý.	Sở Tư pháp hướng dẫn, đôn đốc, theo dõi, tổng hợp; các cơ quan liên quan phối hợp.	Báo cáo rà soát; danh mục nội dung cần xử lý; dự thảo văn bản, kiến nghị.	Rà soát tập trung trong quý III/2026; xử lý trong năm 2026; thường xuyên cập nhật.
3	Kiểm soát quyền lực; thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu.	Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương; Thanh tra tỉnh và Sở Nội vụ theo chức năng.	Các cơ quan, đơn vị có liên quan.	Kế hoạch/kết quả phòng ngừa; kiểm tra công vụ; kiểm soát tài sản, thu nhập; kiến nghị chấn chỉnh, xử lý.	Thường xuyên; nhiệm vụ định kỳ thực hiện hằng năm theo quy định.
4	Xử lý công trình, dự án chậm tiến độ, tồn đọng; xử lý nhà, đất dôi dư; quản lý, khai thác hiệu quả các nguồn lực.	Sở Tài chính; Sở Nông nghiệp và Môi trường; cơ quan quản lý chuyên ngành theo lĩnh vực.	Sở Xây dựng, Sở Công Thương, Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh, UBND các xã, phường và cơ quan liên quan.	Danh mục phân loại; phương án/lộ trình xử lý; phương án nhà, đất dôi dư; báo cáo rà soát nguồn lực.	Hoàn thành rà soát, xây dựng phương án và đẩy nhanh xử lý trong năm 2026; thường xuyên cập nhật.

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả, sản phẩm	Thời hạn
5	Rà soát tiêu chuẩn, quy chuẩn, định mức; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và tăng cường kiểm tra, giám sát.	Các sở, ngành theo lĩnh vực; Sở Tài chính chủ trì nội dung tài chính, chi tiêu công và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.	Các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; UBND các xã, phường và cơ quan liên quan.	Báo cáo, danh mục đề xuất sửa đổi; chương trình/kế hoạch và kết quả kiểm tra; kết quả đánh giá hằng năm.	Rà soát tập trung trong quý III/2026; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí thực hiện thường xuyên.
6	Đẩy mạnh cải cách hành chính, khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phòng ngừa đầu tư trùng lặp, lãng phí.	Sở Nội vụ; Sở Khoa học và Công nghệ; Văn phòng UBND tỉnh theo chức năng.	Các sở, ban, ngành; UBND các xã, phường; đề nghị Ngân hàng Nhà nước Việt Nam Chi nhánh Khu vực 7 phối hợp theo chức năng.	Quy trình được chuẩn hóa, công khai; kết quả CCHC, dịch vụ công, kết nối dữ liệu; hồ sơ thẩm định, kiểm tra; kết quả đánh giá nhiệm vụ KHCN.	Thường xuyên; theo tiến độ nhiệm vụ, dự án được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
7	Nâng cao hiệu quả thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và xử lý sau thanh tra.	Thanh tra tỉnh theo chức năng; các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường theo phạm vi quản lý, thẩm quyền.	Công an tỉnh, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, cơ quan liên quan; đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy, Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy phối hợp.	Kế hoạch/kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý; báo cáo sau thanh tra; kết quả thu hồi; hồ sơ chuyển điều tra; kết quả giải quyết đơn thư.	Thường xuyên; kế hoạch thanh tra, kiểm tra và tổng hợp sai phạm điển hình thực hiện hằng năm.
8	Tăng cường phối hợp phát hiện, xử lý tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; nâng cao hiệu quả giám định, định giá và thu hồi tài sản.	Công an tỉnh; Thanh tra tỉnh; Sở Tư pháp; Sở Tài chính và cơ quan chuyên ngành theo chức năng, thẩm quyền.	Các sở, ngành, địa phương; đề nghị Ban Nội chính Tỉnh ủy, VKSND tỉnh, TAND tỉnh, Cục THADS tỉnh phối hợp.	Hồ sơ/thông tin trao đổi; kết quả xử lý; kết luận giám định, định giá; kết quả thu hồi tài sản; kiến nghị phòng ngừa.	Thường xuyên, theo tiến độ từng vụ việc, vụ án và yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.